

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: 2660 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày 12 tháng 11 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách đại biểu chính thức dự Đại hội Đại biểu
các dân tộc thiểu số của tỉnh lần thứ II, năm 2014.**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số: 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc; Công văn số 1315/UBND-DTTS ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn tổ chức Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh, cấp huyện lần thứ II;

Theo đề nghị của Ban Dân tộc tại Tờ trình số: 541/TTr-BDT ngày 11/11/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách đại biểu chính thức dự Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Đắk Lắk lần thứ II, năm 2014; cụ thể:

Tổng số đại biểu chính thức: 253 đại biểu. Trong đó:

- Các huyện, thị xã, thành phố: 190 đại biểu;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị cấp tỉnh: 63 đại biểu.

(chi tiết tại Phụ lục 1, Phụ lục 2 kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh, Trưởng Ban Dân tộc, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện, thành phố, thị xã, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *T.H*

Nơi nhận: *ngb*

- Như điều 2;
- Ủy ban Dân tộc (B/c);
- TT Tỉnh ủy (B/c);
- TT HĐND tỉnh (B/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành, đơn vị liên quan;
- VP UBND tỉnh;
- + Các PVP;
- + TH;
- Lưu VT, VHXX. H.100

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Hoan Niê Kdăm

Phụ lục 1:
DANH SÁCH

Đại biểu chính thức của các Sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh
dự Đại hội Đại biểu các DTTS của tỉnh lần thứ II, năm 2014
(Kèm theo Quyết định số: 2660 /QĐ-UBND ngày 12/11/2014 UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức vụ, nghề nghiệp
		Nam	Nữ		
1	Niê Thuật	X		Ê đê	Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh, Chủ tịch HĐND tỉnh
2	Êban Y Phu	X		Ê đê	Phó Bí thư Tỉnh ủy
3	Y Dhăm Ênuôl	X		Ê đê	Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh
4	Mai Hoan Niê Kdăm		X	Ê đê	Phó Chủ tịch UBND tỉnh
5	Y Dec Hđok	X		Ê đê	Chủ tịch UBND tỉnh
6	Y Luyện Niê Kdăm	X		Ê đê	Nguyên Bí thư TU
7	Ama Thương	X		Ê đê	Nguyên Chủ tịch HĐND tỉnh
8	Y Ly Niê Kdăm	X		Ê đê	Nguyên Chủ tịch HĐND tỉnh
9	Đ/c Y Blôc Êban	X		Ê đê	Nguyên Chủ tịch UBND tỉnh
10	Mai Hoa Niê Kdăm		X	Ê đê	Nguyên PCT UBND tỉnh
11	Lê văn Quyết	X		M'nông	Nguyên PCT UBND tỉnh
12	Ama Phiăng	X		Ê đê	Nguyên Chủ tịch UBND tỉnh
13	H'Kim Hoa Byă		1970	M'nông	Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy
14	H'Ngốat H'Mók		1961	Ê đê	Phó Trưởng ban Dân vận Tỉnh ủy.
15	Siu Niê Hương		1965	Gia rai	Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy
16	Y Mlúck Kbuôn	1973		Ê đê	Phó Hiệu trưởng, Trường Chính trị tỉnh
17	Triệu Thị Ngoan		1963	Nùng	Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy
18	Y Lia Tor	1958		M'nông	Phó trưởng Ban Tổ chức TU
19	Lại Đức Đại	1973		Thái	Phó TP VHVN, Ban TG Tỉnh ủy
20	Y Vinh Tor	1976		M' nông	Bí thư Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh
21	H' Mơ Niê			Ê đê	Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN tỉnh
22	Y Tô Niê K'dăm	1957		Ê đê	Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh
23	A Yun H'Hương		1974	Ê đê	Phó Ban Gia đình-XH, Hội LHPN tỉnh
24	Y Nhuận Byă	1979		Ê đê	Bí thư Tỉnh đoàn Đắk Lắk
25	Y Jone Ktul	1966		Ê đê	Trưởng Ban Tổ chức, LĐLĐ tỉnh
26	Nay Tor Rung	1945		Gia rai	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh
27	Y Khút Niê			Ê đê	Phó Trưởng Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh
28	Bùi Thị Kim Nga		1961	Mường	Trưởng Ban Dân tộc của HĐND tỉnh
29	H'Mai Knul		1968	Ê đê	Phó Trưởng Ban Dân tộc HĐND tỉnh
30	Nay Nguyên	1958		Gia Rai	Phó Chánh văn phòng UBND tỉnh
31	Ra Lan Trương Thanh Hà	1974		Gia Rai	TP TC-HC-QT, Văn phòng UBND tỉnh
32	Y Thuê Êban			Ê đê	Phó TP TCDN, Sở Tài chính
33	Y Puát Tor	1957		M'nông	Giám đốc Sở Giao thông vận tải
34	Niê Thanh Mai		1980	Ê đê	Phó Chánh văn phòng, Sở GDĐT
35	Ra Lan Ka Vi Na	1974		Chăm	TP Hành chính, Sở Công Thương
36	Miễn Klong	1958		Ê đê	Giám đốc Sở Nội vụ
37	H'Yáo Knul		1975	Ê đê	Phó Giám đốc Sở Nội vụ
38	Y Wái Byă	1957		Ê đê	Giám đốc Sở VH-TTDL

TT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức vụ, nghề nghiệp
		Nam	Nữ		
39	Hoàng Trung Kiên	1956		Tày	TP nghiệp vụ TĐTT, Sở VH-TDL
40	Y Sa Phôn Niê Knong	1957		Ê đê	Phó Giám đốc Sở LĐTBXH
41	Y Ghi Niê	X		Ê đê	CT liên hội các hội khoa học tỉnh
42	Y Quang Siu	1958		Jrai	Chánh Thanh tra tỉnh
43	Y Pôl Tor	1960		M'Nông	Phó Giám đốc Sở Tư pháp
44	Y Hương Niê	X		Ê đê	Phó TP Thẩm định dự án Sở KHĐT
45	Y Sy H'Dok	X		Ê đê	Chi cục trưởng Chi cục KL tỉnh
46	Y KaNin H'Dok	X		Ê đê	Phó Giám đốc Sở TN và MT
47	Y Sao Byă	1966		M'nông	Phó Giám đốc Xây dựng
48	Rơ Luk Bông	1960		M'nông	Phó CN Chính trị, BCHQS tỉnh
49	Niê Brét	1962		Ê đê	Phó CN Chính trị, BCHQS
50	Y Vinh Niê	X		Ê đê	Phó ĐTNV, Đoàn Sê Rê Pôk, BCH BDBP tỉnh
51	Y Bé Ksor	1970		Ê đê	Phó Giám đốc Công an tỉnh
52	Đoàn Đình Hón	1955		Tày	Phó Giám đốc Công an tỉnh
53	H'Jim Niê KDăm		1967	Ê đê	TP Chương trình tiếng DT, Đài PTTH tỉnh
54	Y Rìng Adrong	1959		Ê đê	Trưởng Ban Dân tộc
55	Y Wơn Bkrông	1971		M'nông	Phó Trưởng Ban Dân tộc
56	Đình Công Duy	1962		Mường	Chánh Văn phòng Ban Dân tộc
57	Nguyễn Thị Hồng Hoa Kpă		1973	Ê đê	Phó Chánh Thanh tra Ban Dân tộc
58	Ra lan Von Ga	1968		Ê đê	Hiệu trưởng Trường CĐ Nghệ TNDT Tây Nguyên
59	Y Nhi Ksor	1960		Ê đê	Trưởng khoa Mỹ thuật Trường CĐ VHNT tỉnh
60	Trương Văn Linh	1974		Tày	P.Trưởng khoa Mỹ thuật Trường CĐ VHNT tỉnh
61	Y Tô Niê	1966		Ê đê	Trưởng Khoa cơ khí Trường CĐ nghệ Đăk Lăk
62	Y Tru Aliô	1959		Ê đê	Phó Hiệu trưởng Trường Đại học TN
63	Triệu Văn Thịnh	1974		Dao	HT Trường THPT Thực hành CN, Trường ĐHTN

Phụ lục 2:
DANH SÁCH

Đại biểu chính thức của các huyện, thị xã, thành phố
dự Đại hội Đại biểu các DTTS của tỉnh lần thứ II, năm 2014
(Kèm theo Quyết định số 2660 /QĐ-UBND ngày 12 /11/2014 UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Nghề nghiệp (Chức vụ)
		Nam	Nữ		
	Tổng số	124	66		
I	Huyện Krông Búk	5	3		
1	H Lim Niê		1970	Ê đê	Bí thư Huyện ủy Krông Búk
2	Y Ni Mlô	1970		Ê đê	Phó chủ tịch UBND huyện
3	Y Tuyên Niê	1969		Ê đê	Phó trưởng Phòng Dân tộc
4	H Wiê Ayun		1970	Ê đê	Phó trưởng Phòng GD và ĐT
5	Nay Minh Cương	1964		Gia Rai	Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ VN huyện
6	Y Kha Mlô	1960		Ê đê	Bí thư Đảng ủy xã Cư Pong
7	H Pin Mlô		1980	Ê đê	Phó chủ tịch UBND xã Pong Drang
8	Y Mía Mlô	1960		Ê đê	Bí thư Đảng ủy xã Cư Né
II	Huyện Krông Bông	6	5		
9	Y Ruynh Niê Kuăn	1957		Ê đê	Bí thư Huyện ủy Krông Bông
10	Niê Thanh Trang		1977	Ê đê	Phó bí thư Xã Cư Drăm
11	Y Nuh Mdrang	1952		Ê đê	Hưu trí Nguyên bí thư xã Ea Trul
12	H Rin Niê		1965	Mnông	Trưởng phòng Phòng Dân tộc
13	Y Sát Mlô	1961		Mnông	Phó bí thư Xã Cư Pui
14	Y Glông Niê	1957		Mnông	Buôn trưởng Buôn Tul
15	Bùi Thị Huyền		1958	Mường	Thôn phó Thôn 6
16	Y Smuel Byă	1982		Ê đê	Người uy tín Buôn Cư Ko Mông
17	Hoàng Văn Bằng	1968		Mông	Thôn trưởng Thôn Noh prong
18	Vương Thị Nhung		1988	Mông	Chi hội phụ nữ Thôn Ea Uôi
19	Amí H Rêch		1950	Ê đê	Làm nông Buôn Cuăh A
III	Huyện Lắk	12	5		
20	Y Bang HĐok	1962		M'nông	Bí thư Huyện ủy Lắk
21	Y Miết Mlô	1966		M'nông	Phó Trưởng CA huyện
22	Y Soa Sruk	1982		M'nông	Phó Trưởng phòng Dân tộc huyện
23	Y Lê Za Niê Siêng	1983		M'nông	Trợ lý tham mưu Ban BCHQS huyện
24	H Nhi Tor		1979	M'nông	Phó hiệu Trưởng MG Hoa Hồng
25	Y Sen Pang Ting	1962		M'nông	Chủ tịch HĐND xã Krông Nô
26	H' Loan Uông		1975	M'nông	Chủ tịch HPN xã Yang Tao
27	Y Bắp Nôm	1970		M'nông	Buôn Ja
28	Y TLấp Bdap	1984		M'nông	Buôn Trưởng Buôn Jun
29	H' Wuan Hmok		1982	M'nông	Phó chủ tịch UBND xã Đăk Liêng
30	Y Đut Tor	1957		M'nông	Bí thư chi bộ Buôn Kdiê II
31	Y Wang Buôn Rung	1964		M'nông	Chủ tịch UBND xã Nam Ka
32	Y Du Trei	1965		M'nông	Chủ tịch xã UBND Ea R' bin
33	Y Liêu Sruê	1982		M'nông	Buôn trưởng Buôn Tría
34	Y Gôt Du	1957		M'nông	Buôn trưởng Buôn Ya tu
35	Hà Thị Hòa		1982	Thái	Nông dân Buôn Thái - xã Bông Krang
36	Vị Thị Vui		1970	Tày	Nông dân Đăk Phoi
IV	Huyện Ea Kar	6	4		

TT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Nghề nghiệp (Chức vụ)
		Nam	Nữ		
37	Y Khun Mlô	1956		Ê đê	Bí thư Huyện ủy Ea Kar
38	Y Cư Niê	1962		Ê đê	Phó Chủ tịch MTTQVN huyện Ea Kar
39	H Trang Niê		1984	Ê đê	Chuyên viên Phòng Dân tộc huyện
40	Tô Văn Tân	1970		Nùng	Chủ tịch xã xã Cư Prông
41	Vương Hồng Thăng	1985		Nùng	Phó đội ANTT Công an huyện Ea Kar
42	Lâm Thị Phúc Dung		1965	Tày	Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện
43	Hoàng Thị Bầu		1969	Sai Chanh	Chi Hội phó Chi HPN thôn 13, Cư Yang
44	Bàn Tiến Yên	1964		Dao	Chủ tịch BTTTQ VN xã Ea Sô
45	Trương Thị Tình		1958	Mường	Trưởng thôn Thôn 5, xã Ea Păl
46	Ai Thanh	1976		Việt	Công dân tiêu biểu Buôn Vân Kiều, xã Cư Elang
V	Huyện Cư Mgar	10	8		
47	Y Thek Niê	1955		Ê đê	Phó Bí thư Huyện ủy
48	Y Bắc Niê	1955		Ê đê	Phó Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy
49	Vi Thị Bằng		1980	Tày	Hiệu trưởng Trường MN Hoa Phụng
50	Đinh Thị Thu Thủy		1967	Mường	Hiệu trưởng Trường MN Tuổi Ngọc
51	Y Bliăp Kbuôr	1958		Ê đê	Chủ tịch UB MTTTQ VN huyện
52	Bàn Văn Hiệp	1957		Dao	Tr ban CTMT buôn Ea Tar, xã Ea Tar
53	H Lum Niê		1975	Ê đê	Phó Hiệu trưởng Trường PT Dân tộc nội trú
54	Y My Ktul	1963		Ê đê	Phó Giám đốc NT Cao su Cuôr Đăng
55	Y Măi Niê	1978		Ê đê	Trợ lý dân quân Ban CHQS huyện
56	Bàn Mùi Khe		1986	Dao	Nông dân
57	H' Hương Byă		1959	Ê đê	Nông dân
58	H Len		1966	Xơ Đăng	Chi Hội trưởng Chi Hội phụ nữ buôn H'ring
59	H Bai Mlô		1968	Ê đê	Phó Chủ tịch UBND xã Ea H'đing
60	Y TLăc Bdap	1962		Ê đê	Nông dân Buôn Yao
61	Bàn Tôn Nhất	1952		Dao	Nông dân
62	Đinh Du Sơn	1957		H'rê	Nông dân
63	Lương Công Tuyển	1959		Thái	Chủ tịch Ban Mặt TQVN xã Ea Kuêh
64	Ksor H Neh		1968	Gia Rai	Buôn trưởng Buôn Gia Rai
VI	Huyện M'Đrăk	6	4		
65	Y Ku Niê	1976		Ê đê	Chủ Tịch UBMTTQVN huyện
66	Hứa Thị Biền		1978	Nùng	Hiệu trưởng Trường MG Hoa Cúc
67	H Tách Byă		1986	Ê đê	Buôn Phó Buôn Bik, không jing
68	Giàng Seo Tráng	1957		H'Mông	PCT. HĐND xã xã Cư San
69	Triệu Thị Bé		1992	Dao	VPTK-UBND xã xã Cư San
70	Hoàng Thị Việt		1962	H'Mông	CT. HPN xã xã Cư San
71	Y Nguôl Byă	1962		Ê đê	Chủ tịch UBND xã xã Eatrang
72	Y-Đo Niê	1955		Ê đê	PCT.HĐND HĐND- xã Cư Mta
73	Giàng A Hòa	1958		H' Mông	già làng Thôn 9 - Xã CuKroa
74	Hoàng Văn Thụ	1957		Tày	Xã đội trưởng Xã đội Trường- xã Epil
VII	Huyện Krông Pắc	15	6		
75	Y Suôn Byă	1965		Ê đê	Phó Bí thư Chủ tịch HĐND Huyện ủy
76	Y Nin Niê	1960		Ê đê	Trưởng ban Ban Dân vận Huyện ủy
77	Y Nung Niê	1946		Ê đê	PCT.NCT Xã Êa Knuéc
78	Y Tuân Mlô	1955		Ê đê	Phó trưởng phòng Phòng Dân tộc huyện
79	H Em Hmok		1960	Ê đê	Chủ tịch LHPN xã UBND Xã Êa Uy
80	Y Lem Ayun	1958		Ê đê	PCT UBND xã UBND Xã Êa Kênh
81	Y TLam Niê	1958		Ê đê	Bí thư Đảng ủy Đảng ủy Xã Êa Kly

TT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Nghề nghiệp (Chức vụ)
		Nam	Nữ		
82	Phùng Văn Báo	1962		Nùng	Hiệu trưởng Trường TH Đoàn Thị Điểm
83	Phạm Văn Đồng	1960		Nùng	Bí thư Chi bộ thôn Thôn 8 xã Hòa An
84	Trần Phúc Nam	1964		Nùng	Hiệu trưởng Trường Dân Tộc Nội Trú huyện
85	Mộng Thị Hương		1968	Tày	Bí thư Chi bộ thôn Thôn Cao Bằng, xã Êa Yông
86	A Weh	1985		Xê Đăng	Chủ tịch MTTQ xã Đảng ủy Xã Êa Yiêng
87	H Nă		1970	Xê Đăng	Chủ tịch LHPN xã Đảng ủy Xã Êa Yiêng
88	A Yên	1958		Xê Đăng	P.Chủ tịch MTTQ xã Xã Êa Uy
89	Thanh Khen	1960		Vân	Chủ tịch UBND xã UBND Xã Êa Hiu
90	Mó Hạnh		1977	Vân	CB- XĐGN Buôn Tà Cờng xã Êa Hiu
91	Mó Măng		1980	Vân	Chủ tịch PN xã UBND Xã Êa Hiu
92	Trần Thị Toán		1987	Sán Chỉ	Chi hội PN thôn Thôn Sơn Điền xã Vụ Bồn
93	Đàm Văn Vùng	1965		Sán Chỉ	BMT thôn Thôn Hồ Voi xã Vụ Bồn
94	Lý Xuân Thành	1958		Hoa	Công an viên Thôn Phước Hoà 2 xã Êa Kuăng
95	Vì Trần Kón	1954		Thổ	Cán bộ thôn Thôn Phước Hoà 1, Êa Kuăng
VIII	Huyện Krông Ana	7	2		
96	Y Nem Buôn Krông	1970		Ê Đê	Phó Chủ tịch UBND huyện
97	Đinh Thị Kim Phương		1964	Hrê	Trưởng phòng Dân tộc huyện
98	H Wi Na Triết		1985	Mnông	Chủ tịch LHPN xã LHPN xã Ea Bông
99	Y Sen Ê Ban	1956		Ê Đê	BT Chi bộ Buôn Cuê, Băng Adrênh Buôn Cuê
100	Y Jú A Puốt	1968		Ê Đê	Chủ tịch HĐND Xã Dray Sáp
101	Y Dhun Hmôk	1954		Ê Đê	BT Chi bộ Buôn Buôn Dur l
102	Y Chiêng Bdap	1967		Ê Đê	Người uy tín
103	Thổ Hải	1972		Cho Ro	Nông dân
104	Y Hai Kbuôr	1962		Ê Đê	Buôn trưởng Buôn Draï
IX	Huyện Krông Năng	6	4		
105	Y Bion Niê	1978		Êđê	Chủ tịch HĐND huyện
106	Y Nem Adrong	1969		Êđê	PCT.UBMTTQ xã UBND xã Dliêya
107	H Yon Niê		1965	Êđê	Chi hội trưởng PN TT. Krông Năng
108	Đoàn Thị Điểm		1985	Tày	Cán bộ tuyên giáo xã Xã Ea Tân
109	Hoàng Thanh Hoan	1972		Tày	PBT.CT HĐND xã Xã Ea tam
110	La Thị Khai		1980	Tày	ĐT đội tổng hợp Công an huyện
111	Hoàng Văn Pèng	1953		Nùng	Người có uy tín
112	Hà Mạnh Tường	1969		Mường	PCT.UBND xã Xã Ea Dăh
113	Lương Thị Lệ Hằng		1986	Thái	Cán bộ văn thư xã Xã Phú xuân
114	Cao Văn Lộc	1958		Chứt	BT chi bộ Xuân Hà 2 – Ea Dăh
X	Huyện Cư Kuin	5	4		
115	Y Sanh Bdap	1956		Ê Đê	Phó bí thư Huyện ủy Cư Kuin
116	H' Bliăk Niê		1962	Ê Đê	Phó Chủ tịch UBND huyện
117	H' Ler Êban		1975	Ê Đê	PCT PCT HĐND huyện
118	H' Grak Hwing		1962	Ê Đê	CT HĐND xã xã Ea Tiêu
119	Long Thị Toàn		1986	Tày	Công an huyện Công an huyện
120	Y Sin Bkrông	1957		Ê Đê	Phó phòng DT Phó trưởng phòng Dân tộc
121	Chương	1976		Mường	tộ
122	Mộc Lan Dưỡng	1938		Nùng	ĐB sản xuất giỏi xã Dray Băhng
123	Y Soen Hmok	1962		Ê Đê	Bí thư đảng ủy Bí thư đảng ủy xã Ea Tiêu
XI	Thị xã Buôn Hồ	6	3		
124	Y Biêr Niê	1963		Ê đê	Bí thư Thị ủy Buôn Hồ
125	Y Bliu Kriêng	1955		Ê đê	Chủ tịch HĐND thị xã

TT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Nghề nghiệp (Chức vụ)
		Nam	Nữ		
126	Ngô Trung Hiếu	1976		Nùng	Trưởng ban Ban Dân vận Thị ủy
127	H' Blă Mlô		1971	Ê đê	P.Chủ tịch UBND thị xã
128	Mlô Y Hoa	1968		Ê đê	Trưởng phòng Phòng Dân tộc thị xã
129	H Lil Mlô		1938	Ê đê	Tổ Trưởng Tổ dệt thổ cẩm
130	Chu Văn Thành	1963		Nùng	Bí thư Đảng ủy xã Êa Siên
131	Nông Thị Hai		1967	Tày	P.Chủ tịch Hội hiệp phụ nữ, Bình Thuận
132	Y Duôn Niê	1946		Ê đê	Chức sắc tôn giáo Đoàn Giảng TA, P. Phòng NH.Ất
XII	Huyện Ea Súp	8	4		
133	Y Myuk Ksor	1962		Gia rai	Chủ tịch UBMT thị trấn
134	Nay H' Yển		1974	Gia rai	Trưởng phòng Phòng Dân tộc huyện
135	H Duyệt Niê		1968	Gia rai	Hiệu Trưởng Trường NM Hoa Mai
136	Ma Thị Thóa		1968	Tày	Trưởng Thôn Thôn 4a
137	Lê Văn Hữu	1954		Nùng	Trưởng buôn Buôn Bana
138	Bàn Văn Sinh	1985		Dao	Nông dân
139	Y Dung Siu	1982		Bana	Phó Buôn Buôn Bana
140	Vi Thị Hương		1978	Thái	Giáo viên Trường PTCS Ea Bung
141	Phuong Tuấn Hưng	1978		Nùng	Phó Phòng TC -HC Cty Lâm nghiệp, Ya Lốp
142	Vương Văn Đức	1981		H'mông	Trợ lý Hậu cần Trung Đoàn 737
143	Roma Hoa	1953		Bana	Già làng Buôn Bana
144	Trương Văn Huân	1977		Ngái	Nông dân Thôn 22
XIII	Huyện Ea H' Leo	12	3		
145	Y Mạnh Adrong	1957		Ê đê	Phó chủ tịch UBND huyện
146	Y Thắng Êban	1971		Ê đê	Trưởng Phòng Dân tộc
147	Y Bra Niê	1964		Ê đê	Chủ tịch MTTQ VN UBND huyện
148	Y Tom Êban	1944		Ê đê	
149	Ksor Y Grư	1973		Jrai	Phó Chủ tịch UBND xã Ea So
150	Ksor Kách	1952		Jrai	
151	Y Kin Niê	1958		Jrai	
152	Ksor Y Thương	1988		Jrai	
153	Rcăm Y Rôk	1956		Jrai	Bí thư Đảng ủy xã Ea H'leo
154	Nông Văn Ninh	1948		Nùng	
155	Nông Thị Ngọc Yển		1984	Nùng	
156	Lục Văn Chung	1987		Nùng	
157	Hoàng Quế Anh		1972	Tày	
158	Bàn Tuấn Bình			Dao	
159	Đinh Thị Bích Huyền		1968	Mường	
XIV	Huyện Buôn Đôn	7	4		
160	Vong Nhi Ksor	1960		M' nông	Bí thư Huyện ủy
161	Y Si Thất Ksor	1966		M' nông	PCT UBND huyện
162	H' Bel Niê		1970	Ê Đê	Trưởng Ban Dân vận huyện ủy
163	Khăm Phon Lào	1971		Lào	Trưởng Phòng DT UBND huyện
164	Y Krĩ Hwing	1954		Ê Đê	BT chi bộ B.Niêng 3 Buôn Niêng
165	Hoàng Trung Hiến	1977		Nùng	Chủ tịch MTTQVN Xã
166	H' Bon Du		1980	M' nông	PCT Hội LH phụ nữ huyện
167	H' Bưởi Lào		1990	Lào	CB LĐTĐ xã CB LĐTĐ xã
168	H' Quen Knul		1986	M' nông	Bí thư Đoàn thanh niên xã
169	Nông Quang Trung	1970		Nùng	P. Trưởng phòng Dân tộc
170	Hoàng Văn Huân	1970		Tày	Chủ tịch Hội nông dân xã

TT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Nghề nghiệp (Chức vụ)
		Nam	Nữ		
XV	Tp Buôn Ma Thuột	13	7		
171	Nay Phi La	1969		Ê đê	PBT Thành ủy
172	Y Wil Ê Nuôl	1941		Ê đê	Tổ trưởng già làng
173	Quách Bình	1953		Mường	BT CB
174	Bùi Thị Trúc Giang		1984	Mường	
175	Xú A Xáng	1962		Hoa	Phó chỉ huy Phụ Nữ thôn
176	Trương Thị Bích Vân		1960	Hoa	
177	Hứa Văn Có	1954		Chăm	
178	Huỳnh Thị Thu Hương		1979	Chăm	
179	Lê Thị Ánh Ngọc		1968	Nùng	PCT HPN phường
180	Y Bót Knul	1944		Ê đê	Chủ tịch UBMT TQ phường
181	Thạch Thị Sương		1965	Khơ me	Già làng buôn
182	Thạch Song	1967		Khơ me	
183	Ci Sơ Ka Ha Rô	1966		K Ho	
184	Hoàng Hồng Anh	1980		Sán diu	
185	Ra Lan Trương Thị Ánh Kim		1967	Gia rai	Phó phòng Giáo dục thành phố
186	Lò Văn Vân	1979		Thái	
187	Lò Thị Hợi		1971	Thái	
188	Phi Lemon	1974		Mạ	Trưởng thôn
189	Hồ Tam	1950		Pa cô	
190	Nông Văn Dũng	1956		Tày	